

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lược;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tâm;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Quân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn D; sinh năm 1990; trú tại: Khu 7, xã K, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam con ông: Hà Văn T, sinh năm 1963; con bà: Phùng Thị G, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại địa phương.

(Bị cáo có mặt)

Bị hại: Anh **Bùi Tuấn A** - sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: Khu 7, xã K, huyện L, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 05/3/2018, trước khi đi làm anh Bùi Tuấn A (sinh năm 1988, trú tại khu 7, xã K, huyện L) dựng xe mô tô Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 tại sân nhà ở của gia đình, thuộc khu 7, xã K, huyện L, không khóa cổ, khóa càng xe. Do không có người ở nhà nên anh Bùi Tuấn A đóng, khóa cổng, rồi dấu chiếc chìa khóa cổng có buộc 01 dọi dây màu vàng vào lỗ viên gạch ở phía mặt trong trụ cổng bên trái theo hướng từ trong đi ra rồi đi làm.

Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Hà Văn D, sinh năm 1990, trú tại khu 7, xã K, huyện L, tỉnh P một mình đi đến nhà ở của Bùi Tuấn A, mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến cổng nhà anh Bùi Tuấn A, D phát hiện không có ai ở nhà, trên lỗ gạch mặt trong trụ cổng bên trái tính theo hướng từ trong đi ra để 01 chìa khóa lộ dây buộc màu vàng ra ngoài. D lấy và sử dụng chìa khóa này để mở khóa cổng, D mở được cổng và đi vào nhà ở của Bùi Tuấn A, D phát hiện trong sân nhà của Bùi Tuấn A có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 không khóa cổ, khóa càng. D đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này, D chạy về nhà mình cách đó khoảng 50m lấy 01 chìa khóa (loại khóa việt tiếp dùng để khóa cổng), để vào túi quần và quay lại nhà của Bùi Tuấn A, dùng chìa khóa này đưa vào ổ khóa điện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 vặn theo chiều kim đồng hồ, mở được khóa điện. D dắt xe mô tô ra khỏi cổng, khởi động xe điều khiển xe sang địa bàn huyện T, tỉnh P để tìm nơi tiêu thụ, bán chiếc xe mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đi đến đoạn đường gần Trung tâm y tế huyện T thuộc xã C, huyện T, tỉnh P, D gặp Tạ Bá H, sinh năm 2000, trú tại khu 7, xã D, huyện T tại một quán nước, D và H có mối quan hệ quen biết từ trước. Tại đây, D thỏa thuận vay H 1.000.000đ (*một triệu đồng*) và để xe mô tô Wave α , biển số 19S1-133.67 cho H giữ. H đồng ý đưa cho D 1.000.000đ (*một triệu đồng*), D giao lại xe mô tô trên và chìa khóa đã sử dụng để mở khóa điện xe máy cho H giữ, hai bên không viết giấy tờ giao nhận. H có hỏi về nguồn gốc chiếc xe là của ai, D trả lời xe là của D, giấy tờ xe hiện bố mẹ D đang giữ. D hẹn H năm ngày sau sẽ mang trả tiền và lấy xe về.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Bùi Tuấn A đi làm về nhà, phát hiện chiếc xe mô tô của mình để ở sân nhà trước khi đi làm đã bị trộm cắp. Nhưng do nghĩ khó có thể tìm lại được nên anh Tuấn A không trình báo sự việc đến Cơ quan công an.

Sau khi nhận số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*) từ H đưa, D đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền này và không sang gặp H để trả tiền và lấy xe. Khoảng 22 giờ, ngày 17/3/2018, do quá thời gian hẹn mà chưa thấy D sang trả tiền và lấy xe về nên H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 đến huyện L để tìm D. Khi đến địa phận thị trấn L, huyện L, H thấy lực lượng Cảnh sát giao thông tuần tra trên đường, H sợ bị dừng xe để kiểm tra vì xe không có giấy tờ gì nên H điều khiển xe mô tô dựng trên lề đường rồi đi về huyện T. Sau đó, H làm thất lạc chìa khóa xe của D đã giao. Ngày 18/3/2018, Công an huyện L đã tạm giữ xe mô tô Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 nêu trên.

Ngày 19/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trưng cầu Phòng PC54 Công an tỉnh P giám định số khung, số máy xe mô tô trên. Tại kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P số 354/KLGD ngày 22/3/2018 Kết luận: “*không phát hiện tẩy xóa, sửa chữa số máy, số khung*”. Số máy: HC12E-5223483; số khung: RLHHC1212DY223329.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tra cứu, xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67, đăng ký chủ

xe là Bùi Tuấn A, sinh năm 1988, trú tại: khu 7, xã K, huyện L. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm việc với anh Bùi Tuấn A, anh Bùi Tuấn A đã trình báo với cơ quan điều tra Công an huyện L về việc ngày 05/3/2018 tại nhà ở của gia đình tại khu 7, xã K, huyện L bị kẻ trộm lấy cắp chiếc xe Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67. Ngày 19/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã yêu cầu định giá xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67. Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao số 09/KL-ĐGTSTT ngày 19/3/2018 kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67, số máy: HC12E5223483, số khung: 1212DY223329, xe đã qua sử dụng. Giá trị thiệt hại: 13.000.000đ (mười ba triệu đồng chẵn)”.

Căn cứ kết quả xác minh, điều tra, ngày 18/6/2018, Cơ quan Điều tra Công an huyện Lâm Thao ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Hà Văn D.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSLT ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố bị cáo: Hà Văn D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”; đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã K, huyện L, tỉnh Ph nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã K, huyện L, tỉnh P nơi bị cáo D thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo D do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng gì.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, ngày 19/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả 01 xe mô tô Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 cho anh Bùi Tuấn A. Anh Tuấn A đã nhận tài sản nêu trên và không có yêu cầu gì.

Đại diện gia đình của Hà Văn D là anh Hà Mạnh H, sinh năm 1992 trú tại khu 7, xã K, huyện L (là em trai của Hà Văn D) đã dùng số tiền mẹ bị cáo đưa là tiền riêng của bị cáo hoàn lại số tiền D vay của Tạ Bá H là: 1.000.000đ (một triệu đồng). H đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Lợi dụng sơ hở của anh Bùi Tuấn A, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 5/3/2018, Hà Văn D, sinh năm 1990, trú tại khu 7 xã K, huyện L, tỉnh P đã đến nhà của anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1988, trú tại khu 7, xã K, huyện L, tỉnh P, Hà Văn D đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67; giá trị thiệt hại là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng). Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý; hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo có tuổi đời còn trẻ, không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi của bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong một thời gian nhất định cũng đủ để bị cáo rèn luyện, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa hôm nay và toàn bộ quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Theo khoản 3 Điều 36 bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên, xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, ngày 19/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả 01 xe mô tô Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 cho anh Bùi Tuấn A. Anh Tuấn A đã nhận tài sản nêu trên và không có yêu cầu gì phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Đại diện gia đình của Hà Văn D là anh Hà Mạnh H, sinh năm 1992 trú tại khu 7, xã K, huyện L (là em trai của Hà Văn D) có đơn trình bày đã dùng số tiền do bà Phùng Thị G là mẹ bị cáo đưa, bà G lại trình bày đó là tiền riêng của D đi làm gửi bà, bà đã đưa cho H để hoàn lại số tiền D vay của Tạ Bá H là: 1.000.000đ (một triệu đồng). H đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Tạ Bá H, khi Hà Văn D giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen - bạc, biển số 19S1-133.67 cho H để vay tiền, do không biết chiếc xe này là do D trộm cắp được mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh P nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hà Văn D cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh P nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Hà Văn D phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về Cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hà Văn D .

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Văn D.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Văn D phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện LT;
- Công an huyện LT;
- Cơ quan THAHS - CA huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- UBND xã Kinh Kệ - H. Lâm Thao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Điền Thị Bích Lược

